

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SA PA
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS - ST
Ngày 29/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Giàng Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Minh Huân
2. Ông Đỗ Trọng Bằng;

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Mạnh Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên tòa:* Bà Lò Kim Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/TLST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa đối với bị cáo:

Chảo Láo T; Tên gọi khác: Kh; Sinh ngày: 09/11/2002 tại thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn CH A, xã NCS, thị xã SP, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam.

Con ông Chảo Đào V (Đã chết); và bà Lý Lở M, sinh năm 1986, trú tại thôn VLS, xã TC, thị xã SP, tỉnh LCi. Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo Chảo Láo T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2021 đến ngày 29/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Sa. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Chảo Láo T: Bà Liệu Thị Nga; Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt

Người bị hại:

+ Anh Châu A Chúng; Sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn Chu Lìn 2, xã Trung Chải, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai; (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Anh Chảo Láo Kh; Sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn CHA, xã NCS, thị xã SP, tỉnh LC. (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi liên quan:

+ Anh Phàn Láo L; Sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn LK, xã TP, thị xã SP, tỉnh LC; (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Anh Giàng A C; Sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn VDS 2, xã MH, thị xã SP, tỉnh LCi; (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

+ Anh Đường Vinh T; Sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn CH A, xã NCS, thị xã SP, tỉnh LC; (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Anh Lò Láo Li; Sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn CH A, xã NCS, thị xã SP, tỉnh LC;(Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Anh Chảo Láo T; Sinh năm 2003; Địa chỉ: Thôn SC A, xã MB, thị xã SP, tỉnh LC; (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Bà Lý Lỡ M; Sinh năm 1941; Địa chỉ: Thôn SC A, xã MB, thị xã SP, tỉnh LC. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 16/11/2020, Chảo Láo T thuê xe ôm của một người đàn ông (*T3 không biết tên, tuổi, địa chỉ*) đi từ trung tâm thị xã Sa Pa về nhà tại xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa. Khi đi qua Cầu Khe Lạnh thuộc thôn Can Hồ Mông, xã Ngũ Chỉ Sơn, Chảo Láo T nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô BKS 24B1 - 449.33 nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ đang dựng ở bên trái lề đường tỉnh lộ 155, đầu xe quay về hướng đi trung tâm xã Ngũ Chỉ Sơn. Quan sát xung quanh không có người nên Chảo Láo T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Chảo Láo T yêu cầu người lái xe ôm cho T3 xuống xe ở vị trí cách chiếc xe mô tô khoảng 100 mét rồi thanh toán tiền xe, sau khi người lái xe ôm rời đi, Chảo Láo T đi bộ đến vị trí chiếc xe mô tô BKS 24B1 - 449.33 rồi ngồi lên xe điều khiển xe thả trôi theo đường tỉnh lộ 155 đi về trung tâm xã Ngũ Chỉ Sơn. Khi đi qua đường rẽ đi thôn Phìn Hồ, xã Ngũ Chỉ Sơn khoảng 50 mét, Chảo Láo T quan sát thấy quán sửa xe của anh Đường Vinh T (*sinh ngày 27/08/1973, trú tại thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa*) nên dừng lại để thay ổ khóa điện cho chiếc xe mô tô đã trộm cắp được trước đó. Sau khi thay xong khóa xe, Chảo Láo T mua thêm 01 lít xăng đổ vào xe rồi điều khiển xe đi ra trung tâm thị xã Sa Pa. Khi ra đến thị xã Sa Pa, Chảo Láo T gặp Chảo Láo T (*sinh năm 2003, trú tại thôn Sín Chải A, xã Mường Bo, thị xã Sa Pa*) là người quen của T3 nên rủ Chảo Láo T đi cầm cố chiếc xe trên. Khi đi Chảo Láo T có nói nguồn gốc chiếc xe chuẩn bị cầm cố là tài sản của Chảo Láo T. Cả hai đi đến quán sơn An Phú (trước đây có kinh doanh dịch vụ cầm đồ) và gặp Phàn Láo L (*sinh năm 2000, trú tại thôn Lủ Khẩu, xã T3 Phìn, thị xã Sa Pa*) là nhân viên của quán. Tại đây, Phàn Láo L đã đồng ý cầm cố chiếc xe mô tô BKS 24B1 - 44933 cho Chảo Láo T với số tiền 2.500.000 đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền trên Chảo Láo T đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá số 12/KL-HĐĐG ngày 03/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Sa Pa kết luận: “01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đỏ, biển kiểm soát số 24B1 - 44933: Tổng giá trị còn lại của tang vật được trưng cầu định giá là: 14.785.000 đồng”.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ 00 ngày 17/11/2020, Chảo Láo T cùng Lò Láo Li (sinh năm 2000, trú tại thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa) đi đến nhà Chảo Láo Kh (Sinh năm 1991, trú tại thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa) chơi, Chảo Láo T đi bộ một mình vào nhà Khé, còn Lò Láo Li đứng đợi ở đường liên thôn. Khi Chảo Láo T vào nhà Khé thì thấy không có ai ở nhà, cửa nhà không khóa, nên Chảo Láo T đi vào trong nhà và rót nước uống. Lúc này, Chảo Láo T thấy trong nhà có để một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen - trắng, BKS 24B2-328.64 đang cắm chìa khóa tại ổ khóa xe, nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Chảo Láo T bật chìa khóa để khởi động xe nhưng không thấy xe nổ máy, sau đó kiểm tra thì phát hiện xe hết xăng. Chảo Láo T đi ra ngoài đường liên thôn gặp và nhờ Lò Láo Li đi mua hộ 01 lít xăng với lý do để đi với anh họ lên thị xã Sa Pa, Lò Láo Li đồng ý, Chảo Láo T đứng tại đường chờ. Sau khi mua được xăng, Lò Láo Li đưa cho T3 rồi đi về nhà. Chảo Láo T cầm chai xăng đi vào nhà Chảo Láo Kh để đổ xăng vào trong xe máy, rồi dắt chiếc xe ra ngoài sân thì Chảo Láo T bị bà nội của Chảo Láo Kh là bà Lý Lở M (sinh năm 1941, trú tại thôn Can Hồ A, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa) bắt gặp và hỏi T3 mang xe đi đâu. Lúc này, Chảo Láo T nảy sinh ý định lừa bà Lý Lở M để chiếm đoạt được chiếc xe, nên đã nói dối là Chảo Láo Kh bảo mình về lấy xe để đi đón Khé. Bà Lý Lở M tin tưởng lời Chảo Láo T nói nên đồng ý cho Chảo Láo T mang chiếc xe đi. Sau đó, Chảo Láo T nổ máy và điều khiển chiếc xe đi đến khu vực xã Mường Hoa, thị xã Sa Pa. Tại đây Chảo Láo T thỏa thuận và bán chiếc xe trên cho anh Giàng A C (sinh năm 1999, trú tại thôn Vạn Dền Sứ 2, xã Mường Hoa, thị xã Sa Pa) là chủ quán sửa xe “Hmoob Moto” với giá 5.000.000 đ (năm triệu đồng). Anh C trả trước 03 triệu đồng, sau khi T3 mang giấy tờ xe đến sẽ trả nốt số tiền 2.000.000 đ (hai triệu đồng). Sau khi nhận tiền, Chảo Láo T thuê xe ôm quay về thị xã Sa Pa và tiêu sài cá nhân hết số tiền 3.000.000 đ (ba triệu đồng).

Tại Kết luận định giá số 13/KL-HĐĐG ngày 03/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Sa Pa xác định “01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát số 24B2-328.64 (Tổng giá trị còn lại của tang vật được trưng cầu định giá là: 14.917.500 đồng)” .

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chảo Láo T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều h, i, s, khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Chảo Láo T từ 09 đến 12 tháng tù đối với tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều h, s, khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Chảo Láo T từ 12 đến 15 tháng tù đối với tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự 2015, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội đối với bị cáo Chảo Láo T.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584, 586, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Chảo Láo T phải bồi thường cho người bị hại là anh Chảo Láo Kh số tiền 1.370.000 đồng (một triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) là tiền anh Khé sửa chữa xe sau khi nhận lại.

Người bị hại Châu A Chúng và những người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Truy thu của Chảo Láo T số tiền 5.500.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Chảo Láo T nhất trí với tội danh, Điều luật Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa truy tố đối với bị cáo. Bị cáo Chảo Láo T là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo từ nhỏ đã thiếu thốn tình cảm chăm sóc của cha mẹ, không được học tập và rèn luyện đầy đủ nên dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Chảo Láo T 04 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Chảo Láo T 06 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo Chảo Láo T đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Chảo Láo T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác như: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 22/02/2021; Kết luận định giá tài

sản; Biên bản xác minh; Biên bản xét nghiệm ma túy; Bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo; Lời khai của bị hại và những người khác có liên quan trong vụ án; Bản kết luận điều tra số 16 ngày 20/4/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Bản cáo trạng số 11/CT-VKS-SP ngày 12/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 16/11/2020, Chảo Láo T lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản nên đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 24B1 - 449.33 nhãn hiệu Honda Wave Alpha thuộc quyền quản lý của anh Châu A Chúng. Theo bản Kết luận định giá số 12/KL-HĐĐG ngày 03/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Sa Pa: Tổng giá trị còn lại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu sơn đỏ, biển kiểm soát số 24B1 – 44933 là: 14.785.000 đồng.

Ngày 17/11/2020, Chảo Láo T thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen - trắng, BKS 24B2- 328.64 Chảo Láo Kh, nhưng khi T3 đang thực hiện hành vi trộm cắp của thì bị bà Lý Lỡ M là bà nội sống cùng nhà với Khé bắt gặp. Chảo Láo T nảy sinh ý định lừa bà Lý Lỡ M để chiếm đoạt được chiếc xe, nên đã nói dối bà Mẫy là Khé bảo mình về lấy xe để đi đón Khé với mong muốn bà Lý Lỡ M đã tin tưởng lời T3 và đồng ý cho Chảo Láo T mang chiếc xe đi. Chảo Láo T đã có hành vi lừa đảo bà Lý Lỡ M và chiếm đoạt được 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen - trắng, BKS 24B2- 328.64 của anh Chảo Láo Kh. Theo kết luận định giá số 13/KL-HĐĐG ngày 03/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Sa Pa xác định: Tổng giá trị còn lại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát số 24B2-328.64 là: 14.917.500 đồng.

Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa truy tố bị cáo Chảo Láo T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc trước pháp luật.

[3] Xét về tính chất hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều kiện nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản trộm cắp và tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả cho người bị hại, bị cáo đến cơ quan Công an để đầu thú về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu sự quan tâm chăm sóc của bố mẹ. Do đó, bị cáo Chảo Láo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội “*Trộm cắp tài sản*”, và điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy đối với bị cáo cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn để trừng trị, đồng thời tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về phần hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đối với hành vi trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự, trị giá tài sản bị cáo trộm cắp có trị giá 14.785.000 đồng, có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự nên mức hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên là nặng, không phù hợp với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 14.917.000 đồng, có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự, tuy nhiên sau khi bị cáo phạm tội bị cáo bỏ trốn đến ngày 22/02/2021 bị cáo mới ra đầu thú, gây khó khăn cho công tác điều tra, nên mức hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với đề nghị của người bào chữa: Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 04 tháng tù đối với hành vi trộm cắp tài sản; Áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Sau khi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp ngày 16/11 đến ngày 17/11/2021 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, sau khi thực hiện xong hành vi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn trong công tác điều tra. Vì vậy việc người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xét xử bị cáo ở mức án nêu trên là không phù hợp, không đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, chưa đủ răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Châu A Chúng sau khi nhận xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đỏ, biển kiểm soát số 24B1 – 44933 không yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người bị hại anh Chảo Láo Kh yêu cầu bị cáo Chảo Láo T phải bồi thường cho anh số tiền 1.370.000 đồng là tiền sửa chữa xe sau khi anh nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen - trắng, BKS 24B2- 328.64, bị cáo Chảo Láo T nhất trí bồi thường cho anh Chảo Láo Kh số tiền 1.370.000 đồng.

Người có quyền lợi liên quan anh Phàn Láo T3 đã bỏ số tiền 2.500.000 đồng để cầm cố xe máy Honda Wave Anpha, màu sơn đỏ, biển kiểm soát số 24B1 – 44933 nhưng anh T3 không biết chiếc xe đó là do bị cáo trộm cắp mà có, anh T3 đã giao xe máy trên cho cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại, anh T3 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Tuy nhiên xét thấy bị cáo Chảo Láo T được hưởng lợi số tiền 5.500.000 đồng nói trên từ hành vi phạm tội, nên xét thấy cần truy thu của bị cáo để sung công quỹ.

Người có quyền lợi liên quan anh Giàng A C là người bỏ ra 3.000.000 đồng để mua xe máy Honda Blade màu đen - trắng, BKS 24B2- 328.64, anh C không biết chiếc xe đó là do bị cáo trộm cắp mà có, anh C đã giao xe máy trên cho cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại, anh C không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Chảo Láo T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chảo Láo T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Chảo Láo T 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Chảo Láo T 12 (mười hai) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự 2015 tổng hợp hình phạt: Bị cáo Chảo Láo T phải chịu hình phạt chung của cả hai tội là 01 năm 06 tháng tù.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Chảo Láo T phải trả cho anh Chảo Láo Kh số tiền 1.370.000 đồng (Một triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng). Trường hợp bị cáo Chảo Láo T chậm trả tiền cho anh Chảo Láo L thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Áp dụng Điều 47 – Bộ luật hình sự, truy thu của Chảo Láo T số tiền 5.500.000 đồng để nộp và ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 nghị quyết 326/2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Chảo Láo T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Chảo Láo T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thị xã Sa Pa (2).
- PV 06 Công an tỉnh;
- Công an thị xã Sa Pa (3);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Bị hại;
- THADS thị xã Sa Pa;
- Lưu Hồ sơ HS, HSTHA, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giàng Thị Thu Trang